

Ngày 30/09/2025	13,200 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-5.7%	65.2%	74.4%

	Q3/25	
ROE	24.2%	+/- YoY ▲ 29.3%

	Q3/25		
DT thuần	0.50	QoQ	YoY
		▼ 40.4 ▼ 98.8%	▼ 2.60 ▼ 83.9%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	44.2	YoY
		▲ 33.2 ▲ 304%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	0.10	QoQ	YoY
		▲ 2.90 ▲ 103%	▲ 0.06 ▲ 138%
	tỷ VNĐ		

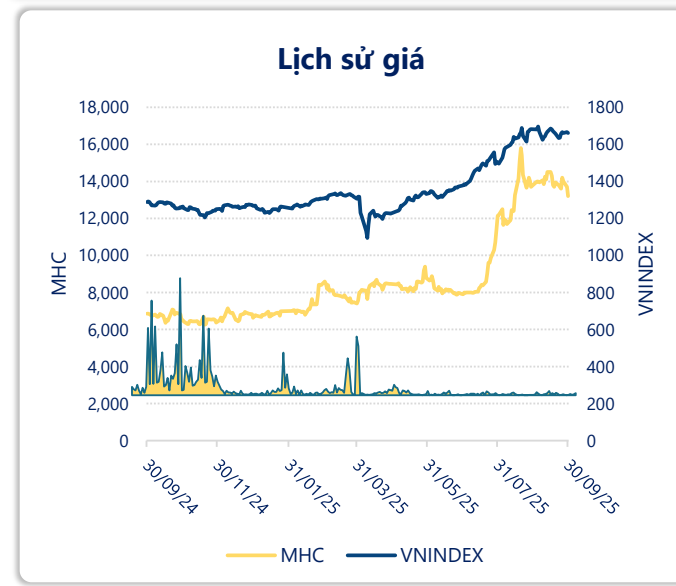
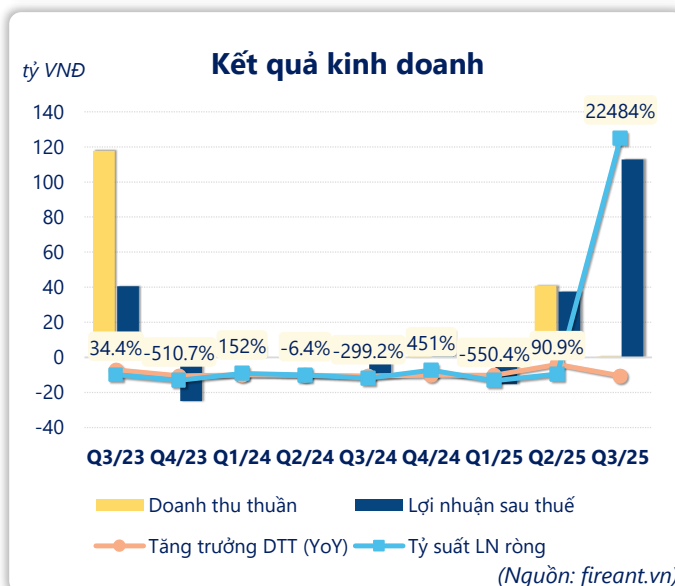
	9T 2025	
LN gộp	-2.76	YoY
		▼ 2.24 ▼ 435%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	140	QoQ	YoY
		▲ 97.1 ▲ 227%	▲ 149 ▲ 1624%
	tỷ VNĐ		

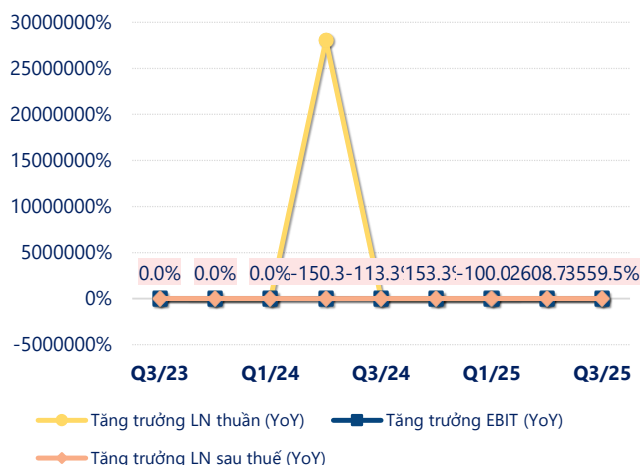
	9T 2025	
LN thuần	168	YoY
		▲ 171 ▲ 6774%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	113	QoQ	YoY
		▲ 75.5 ▲ 201%	▲ 122 ▲ 1306%
	tỷ VNĐ		

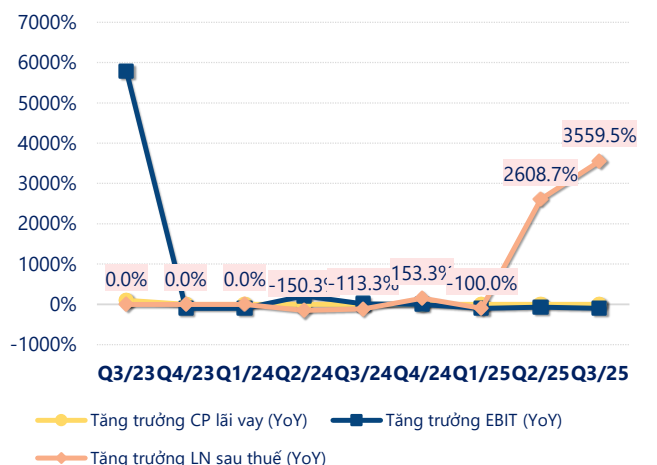
	9T 2025	
LN sau thuế	135	YoY
		▲ 138 ▲ 4179%
	tỷ VNĐ	



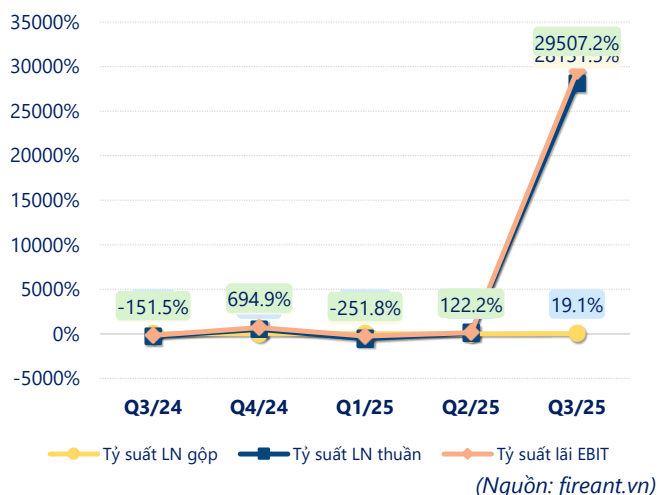
Tăng trưởng lợi nhuận



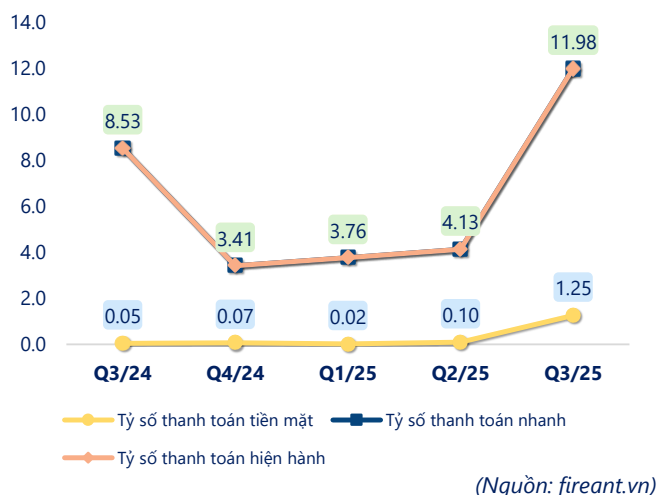
Tăng trưởng chi phí



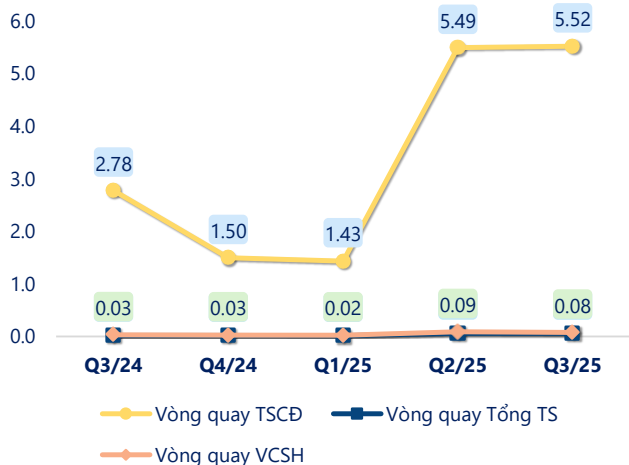
Tỷ suất lợi nhuận



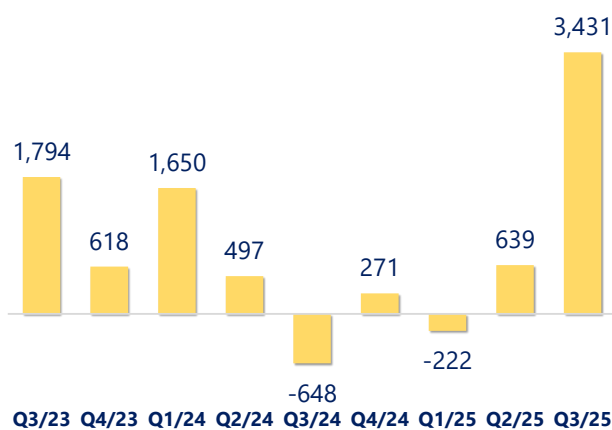
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	0.50	3.10	-83.9%	44.2	11.0	304%
Giá vốn hàng bán	0.40	3.06	-86.8%	46.9	11.5	309%
Lợi nhuận gộp	0.10	0.04	138%	-2.76	-0.52	-435%
Doanh thu HĐTC	251	3.17	7831%	318	29.3	986%
Chi phí TC	108	8.28	1201%	135	20.3	567%
Chi phí lãi vay	6.86	5.27	30.1%	22.1	13.9	58.7%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		-0.60	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	3.57	4.13	-13.6%	11.1	11.0	1.3%
LN thuần từ HĐKD	140	-9.20	1624%	168	-2.52	6774%
Lợi nhuận khác	0.00	-0.77	100.0%	0.07	-0.50	114%
LN trước thuế	140	-9.97	1507%	168	-3.01	5677%
Lợi nhuận sau thuế	113	-9.35	1306%	135	-3.31	4179%
LNST của CĐ cty mẹ	112	-9.28	1308%	134	-3.28	4186%

(Nguồn: fireant.vn)

